

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 183/2018/QĐST-HNGĐ

A, ngày 13 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 165/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Lâm Thị Bích T**, sinh năm 1994; Cư trú: Tổ 2, khóm X, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1993; Cư trú: Tổ 12, ấp V, xã V, huyện A, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lâm Thị Bích T và ông Nguyễn Văn N.

2/ Công nhận sự thoả thuận các đương sự:

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Trung K, sinh ngày 12/8/2016. Sau khi ly hôn bà T được nuôi con chung.

Công nhận sự tự nguyện của bà T không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà T cùng các thành viên trong gia đình không ai được cản trở ông N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định sẽ có thay đổi khi có yêu cầu chính đáng của một hoặc cả hai bên.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ riêng: Không có.

- Về án phí: Bà Lâm Thị Bích T tự nguyện chịu **150.000 đồng** (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí hôn nhân, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002984 ngày 17/5/2018. Bà T được nhận lại **150.000 đồng** (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAT. An Giang;
- VKS huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thuận Lợi